

Số: 59/2025/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ sở giáo dục
công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ
tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số
111/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính
sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ
trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân Thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định cơ chế tài chính áp
dụng đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội; Báo
cáo thẩm tra số 106/BC-BVHXXH ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ban Văn hóa -
Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo giải trình, tiếp thu số 490/BC-
UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định cơ chế tài chính
áp dụng đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ sở giáo dục
mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội.

He

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội;
- b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội;
- c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội theo nguyên tắc tự nguyện.

2. Nhà nước đầu tư cơ sở vật chất ban đầu cho các cơ sở giáo dục công lập để đảm bảo các tiêu chí cơ sở vật chất trường chất lượng cao và hỗ trợ kinh phí cơ sở vật chất đảm bảo tiêu chí cơ sở vật chất để công nhận lại trường chất lượng cao; hỗ trợ kinh phí thường xuyên đối với cơ sở giáo dục công lập chuyển sang cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao và hỗ trợ kinh phí cho cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trong trường hợp bị suy giảm nguồn thu do thiên tai, dịch bệnh hoặc trong giai đoạn cải tạo, sửa chữa trường.

3. Cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao có trách nhiệm quản lý các nguồn kinh phí đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai minh bạch, chịu sự quản lý của Nhà nước, sự giám sát của phụ huynh học sinh và xã hội, đảm bảo tương xứng giữa chất lượng giáo dục với học phí do người học đóng góp và nguồn tài chính được đầu tư, sử dụng. Cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao công bố công khai mức thu học phí, các khoản thu dịch vụ giáo dục cùng với cam kết thực hiện chất lượng giáo dục, chất lượng dịch vụ giáo dục theo quy định.

4. Ngoài việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết này, các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao có trách nhiệm thực hiện các quy định hiện hành của Trung ương và Thành phố đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Cơ chế tài chính

1. Quy định về học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao

Mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao được xây dựng trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí do cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm mức thu học phí tương xứng với chất lượng dịch vụ giáo dục; đồng thời phải bảo đảm thực hiện các mục tiêu giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội.

Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang theo học tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao được nhà nước hỗ trợ học phí, mức hỗ trợ theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố.

JK

2. Quy định về thu, quản lý thu, chi các dịch vụ giáo dục của cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao:

a) Nội dung thu được thực hiện theo Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định tiêu chí dịch vụ giáo dục của cơ sở giáo dục chất lượng cao;

b) Cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao thỏa thuận với phụ huynh học sinh về chủ trương, mức thu, nội dung thu, chi trên cơ sở thu đủ bù chi có tích lũy một phần để tăng thu nhập cho cán bộ giáo viên và người lao động tham gia dịch vụ và xin ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân phường, xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý trước khi thực hiện;

c) Quy định về quản lý thu, chi

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu và trả chứng từ thu tiền cho người học theo chế độ quy định.

Các cơ sở giáo dục được tự chủ quyết định các khoản chi để cung cấp dịch vụ giáo dục đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ và quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; tổ chức công tác kế toán theo đúng quy định của pháp luật về kế toán; mở sổ sách kế toán, sử dụng, quản lý chứng từ, tổ chức hạch toán, theo dõi riêng đảm bảo ghi nhận đầy đủ, chính xác doanh thu và phân bổ đầy đủ, chính xác chi phí đối với từng hoạt động; đăng ký, kê khai, nộp đủ thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo tài chính đúng, kịp thời với các cơ quan quản lý cấp trên và các cơ quan có liên quan theo quy định. Thực hiện chế độ công khai theo quy định.

Trường hợp dịch vụ giáo dục có chênh lệch thu (bao gồm thu từ người học và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định) nhỏ hơn chi, đơn vị tính toán bù đắp khoản thiếu hụt bằng các nguồn kinh phí hợp pháp của đơn vị, ngân sách nhà nước không cấp bù.

3. Quy định về kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư, hỗ trợ và cấp cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao

a) Ngân sách nhà nước (theo phân cấp) đầu tư mua sắm trang thiết bị, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu cho các cơ sở giáo dục công lập để đảm bảo các tiêu chí cơ sở vật chất trường chất lượng cao theo quy định;

b) Sau khi đã được đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo các tiêu chí cơ sở vật chất trường chất lượng cao, căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, giao Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc hỗ trợ kinh phí cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao đảm bảo các tiêu chí cơ sở vật chất để công nhận lại trường chất lượng cao. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách nhà nước theo phân cấp;

c) Ngân sách nhà nước (theo phân cấp) hỗ trợ kinh phí thường xuyên đối với cơ sở giáo dục công lập chuyển sang cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao.

Cơ sở giáo dục công lập (trừ đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên), cơ sở

giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tham gia đặt hàng dịch vụ giáo dục khi chuyển sang cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao được ngân sách cấp kinh phí trong 04 năm (48 tháng) kể từ khi được công nhận theo lộ trình giảm dần, cụ thể:

Năm thứ nhất (12 tháng đầu kể từ khi được công nhận) cấp kinh phí chi thường xuyên theo định mức phân bổ ngân sách hoặc giá dịch vụ giáo dục (việc cấp theo định mức phân bổ ngân sách hay theo giá dịch vụ giáo dục được thực hiện như thời điểm trước khi đơn vị được công nhận cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao).

Năm thứ hai (từ tháng thứ 13 đến tháng thứ 24 kể từ khi được công nhận), năm thứ ba (từ tháng thứ 25 đến tháng thứ 36 kể từ khi được công nhận) cấp kinh phí quỹ tiền lương. Kinh phí quỹ lương, gồm: (1) Quỹ lương của số biên chế thực có mặt tại thời điểm tính hỗ trợ (không vượt quá số biên chế được duyệt); được xác định trên cơ sở mức lương thực tế theo ngạch, bậc, chức vụ, phụ cấp và các khoản đóng góp theo chế độ. (2) Quỹ lương của số biên chế được duyệt nhưng chưa tuyển dụng; được xác định theo mức lương cơ sở, hệ số lương bậc 1 (hệ số thấp nhất trong các ngạch lương), phụ cấp và các khoản đóng góp theo chế độ.

Năm thứ tư (từ tháng thứ 37 đến tháng thứ 48 kể từ khi được công nhận), hỗ trợ kinh phí cho học sinh khối lớp 5 theo học chương trình nhà trường áp dụng trước khi được công nhận trường chất lượng cao. Mức hỗ trợ bằng mức kinh phí cấp cho học sinh theo học tại cơ sở giáo dục công lập (không phải cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Kết thúc thời gian hỗ trợ, cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao tự bảo đảm chi thường xuyên.

d) Ngân sách nhà nước (theo phân cấp) hỗ trợ kinh phí cho cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trong trường hợp bị suy giảm nguồn thu do thiên tai, dịch bệnh hoặc trong giai đoạn cải tạo, sửa chữa trường. Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định phương án hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao do suy giảm nguồn thu;

đ) Các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao theo chức năng, nhiệm vụ được ngân sách nhà nước cấp kinh phí chi cho các hoạt động không thường xuyên, gồm: Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thực hiện chương trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng (điều tra, quy hoạch, khảo sát, các nhiệm vụ khác), thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao, kinh phí đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng của thành phố Hà Nội để các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn hiểu và đồng thuận;

b) Trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 12 năm 2025.

Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành: số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2013 về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô; số 14/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 28 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2025. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các VP: Thành ủy, ĐĐBQH&HĐND TP; UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường của TP;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP
- Trung tâm TT, DL&CNS Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phùng Thị Hồng Hà